

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHƯỚC  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST  
Ngày: 31-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Chí Khanh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Hoàng Oanh**

**Bà Võ Thị Kim Loan**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Thạch Hải Âu** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Ông **Nguyễn Văn Tiến** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thụy K,** sinh ngày 26/02/1995 tại tỉnh T; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Mua bán gia cầm; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đan T và bà Bùi Thị U; Bị cáo K có chồng tên Phan văn B sinh năm 1991, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự: 01 lần: Ngày 12/02/2020, bị Công an thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước ra Quyết định số: 0003078/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định ngày 07/7/2020; Tiền án: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Bùi Kim D,** sinh năm 1978 tại tỉnh T; Nơi cư trú: Khu phố 1, thị trấn M, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Mua bán nước mía; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi văn T(đã chết) và bà Nguyễn Thị Th; Bị cáo D có chồng tên Lê Thanh H sinh năm 1974, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: 01 lần: Ngày 25/3/2020, bị Công an thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước ra Quyết định số: 0003085/QĐ-XPVPHC xử

phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định ngày 30/3/2020; Tiền án: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**3. Nguyễn Thị Bé N**, sinh năm 1978 tại tỉnh T; Nơi cư trú: ấp M, xã P, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Mua bán cá; Trình độ văn hoá: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn văn Đ và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo N có chồng tên Nguyễn văn Đ sinh năm 1978, ngụ cùng địa chỉ với bị cáo, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền sự: 01 lần: Ngày 25/3/2020, bị Công an thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước ra Quyết định số: 0003084/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định ngày 30/3/2020; Tiền án: Không; Bị cáo được điều tra tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ **Chị Trần Thị N**, sinh năm 1978. (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn M, huyện T, tỉnh T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/9/2020 Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N và Trần Thị N thỏa thuận thống nhất đánh bạc thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng tại bàn nhựa màu đỏ trước dãy Kiot cho thuê trong nhà lòng chợ mới Tân Phước, thuộc Khu phố 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Hình thức: Sử dụng bộ bài tây 52 lá để đánh bài “Tiến lên Miền Nam”. Quy tắc đánh bạc: Thắng nhất, ăn thua nhất 20.000đồng; Thắng nhì, ăn thua nhì 10.000đồng; 02 con hai đỏ bị ăn thì thua 20.000 đồng/con; 02 con hai đen bị ăn thì thua 10.00 đồng/con; Người chơi nào có 04 con hai thì tới trắng, những người còn lại thua 20.000 đồng/người; Tiền sử dụng đánh bạc thì giấu trong người, sau mỗi ván thắng thua thì tự lấy tiền ra chung. K, D, Bé N và N chơi đánh bạc đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an thị trấn Mỹ Phước bắt quả tang. Tại hiện trường nơi đánh bạc Công an thị trấn Mỹ Phước tiến hành lập biên bản thu giữ các tài sản sau: 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng; 01 (một) bàn nhựa màu đỏ, kích thước (64x44x51)cm (bàn sử dụng để đánh bài); Nguyễn Thụy K số tiền 900.000đồng và 01 điện thoại di động; Bùi Kim D số tiền 2.750.000đồng và 01 điện thoại di động; Nguyễn Thị Bé N số tiền 600.000đồng; Trần Thị N số tiền 7.850.000 đồng.

Số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép như sau: Nguyễn Thụy K 810.000đồng; Bùi Kim D 3.000.000đồng; Nguyễn Thị Bé N 600.000đồng; Lê Thị N 150.000đồng. Đối với số tiền còn lại của mỗi người, các điện thoại di động đã thu giữ, qua điều tra xác định các đối tượng K, D, Bé N và N không

không sử dụng, cũng như không có mục đích dùng vào việc đánh bạc trái phép, nên Cơ quan điều tra đã xử lý bằng hình thức trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định.

Như vậy, đây là vụ đánh bạc trái phép dưới hình thức sử dụng bài tây 52 lá để đánh “Tiến lên Miền Nam” thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, mỗi ván thắng thua nhất 20.000đồng, thắng thua nhì 10.000đồng, do Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N và Trần Thị N thực hiện. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép nêu trên là 4.650.000 đồng.

Đối với Trần Thị N: Do số tiền dùng để đánh bạc trái phép không đủ định lượng để cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép theo đúng quy định.

Mặc dù, số tiền dùng để đánh bạc trái phép không đủ định lượng để cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nhưng do Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đều bị Công an thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử lý vi phạm. Nên Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc vào ngày 07/9/2020.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSTP ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Phước để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận xác định: Vào khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 45 phút ngày 07/9/2020, tại tại “Nhà lòng chợ mới Tân Phước”, thuộc Khu phố 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang; Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N và Trần Thị N đã đánh bạc trái phép bằng hình thức sử dụng bài tây 52 lá để đánh “Tiến lên Miền Nam” thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, mỗi ván thắng thua nhất 20.000đồng, thắng thua nhì 10.000đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép là 4.650.000đồng. Do Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N đều có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự, nên phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó có cơ sở xác định các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã phạm tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N mỗi bị cáo từ 01 đến 02 năm cải tạo không giam giữ; xử lý vật chứng của vụ án và các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo thông nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phước, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước, của Kiểm sát viên trong quá trình tiến hành tố tụng điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, tình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vào khoảng thời gian từ 14 giờ đến 15 giờ 45 phút ngày 07/9/2020, tại tại “Nhà lòng chợ mới Tân Phước”, thuộc Khu phố 2, thị trấn Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang. Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N và Trần Thị N đã đánh bạc trái phép bằng hình thức sử dụng bài tây 52 lá để đánh “Tiến lên Miền Nam” thắng thua bằng tiền Việt Nam đồng, mỗi ván thắng thua nhất 20.000đồng, thắng thua nhì 10.000đồng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép là 4.650.000đồng. Mặc dù tổng số tiền đánh bạc chỉ có 4.650.000 đồng về định lượng chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, do Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D, Nguyễn Thị Bé N đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự, nên hành vi lần này đã phạm vào tội “đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Lời thừa nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có liên quan trong vụ án. Các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền và đã có tiền sự, bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa được xóa tiền sự nên hành vi lần này của các bị cáo đã phạm vào tội “đánh bạc” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, nên bản cáo trạng số 11/CT-VKSTP ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phước truy tố các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và

Nguyễn Thị Bé N về tội danh và hình phạt đã nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, nhân thân và hình phạt cần áp dụng đối với từng bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nó đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý nhà nước về trật tự an toàn công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án, gây tư tưởng bất bình trong nhân dân. Bản thân các bị cáo nhận thức được rằng hành vi đánh bạc là bị nhà nước nghiêm cấm triệt để, là tạo điều kiện phát sinh cho các loại tội phạm khác, nhưng vì bản chất xem thường pháp luật, chạy lười lao động chỉ muốn có tiền để tiêu xài bằng cách đánh bạc để ăn tiền của người khác, nên các bị cáo bất chấp tất cả để thực hiện hành vi của mình. Nhân dân lao động và xã hội đang lên án những hành vi, việc làm như các bị cáo, do đó cần áp dụng một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, để cải tạo, giáo dục bản thân các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng quy định của pháp luật nhà nước, đồng thời để làm thức tỉnh những ai đang mang tư tưởng đánh bạc như các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N cùng là người thực hiện hành vi đánh bạc như nhau, mức độ, tính chất của hành vi phạm tội như nhau. Bản thân mỗi bị cáo đã bị xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong quyết định nhưng vẫn không sửa chữa sai lầm khuyết điểm. Xét thấy hành vi và tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là như nhau. Do đó các bị cáo phải chịu hình phạt ngang bằng trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bản thân các bị cáo là dân lao động phổ thông, có trình độ văn hóa thấp, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bản thân các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, các bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại điều 36 của Bộ luật hình sự là cũng đã đủ để giáo dục, cải tạo bản thân các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N là dân lao động phổ thông, mua bán nhỏ, thu nhập không ổn

định, không cao, chỉ đủ sống. Do đó Hội đồng xét xử thống nhất quyết định miễn khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo khi chấp hành án.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[5] Về vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng (đang lưu giữ theo hồ sơ); 01 (một) bàn nhựa màu đỏ, kích thước (64x44x51)cm (bàn sử dụng để đánh bài)

- Tiền Việt Nam: 4.650.000 đồng.

Tất cả vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước đang tạm giữ.

Xét thấy: Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng (đang lưu giữ theo hồ sơ) nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ; 01 (một) bàn nhựa màu đỏ, kích thước (64x44x51)cm (bàn sử dụng để đánh bài), không xác định chủ sở hữu, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với số tiền 4.650.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Trần Thị N: Do số tiền dùng để đánh bạc trái phép không đủ định lượng để cấu thành tội phạm “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử có ghi nhận khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N đã phạm tội “Đánh bạc”.**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thụy K 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thụy K nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thụy K cho Ủy ban nhân thị trấn M, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thụy K thay đổi nơi cư trú trong thời gian chấp hành án thì việc giám sát giáo dục bị cáo được thực hiện theo điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Nguyễn Thụy K khi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Bùi Kim D 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Bùi Kim D nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Kim D cho Ủy ban nhân thị trấn M, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo Bùi Kim D thay đổi nơi cư trú trong thời gian chấp hành án thì việc giám sát giáo dục bị cáo được thực hiện theo điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Bùi Kim D khi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Bé N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Thị Bé N nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Bé N cho Ủy ban nhân xã P, huyện T, tỉnh T giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Bé N thay đổi nơi cư trú trong thời gian chấp hành án thì việc giám sát giáo dục bị cáo được thực hiện theo điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Nguyễn Thị Bé N khi chấp hành án.

## **2. Về vật chứng:**

- Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) bộ bài tây 52 lá, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 (một) bàn nhựa màu đỏ, kích thước (64x44x51)cm

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.650.000đồng

Tất cả số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ. Thực hiện việc tịch thu tiêu hủy và sung quỹ khi án có hiệu lực pháp luật.

### **3. Về án phí:**

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thụy K, Bùi Kim D và Nguyễn Thị Bé N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- CAND huyện Tân Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Chí Khanh**



